

NGHI THỨC SÁM HỐI HỒNG
DANH
&
SÁM HỐI SÁU CĂN

Bản gốc: Kinh Nhật tụng chùa Hoằng Pháp
Sao tập và bổ sung: Chùa Tam Bảo - Tam Kỳ

(Lưu hành nội bộ)

Nhâm Dần, T8/ 2022, PL 2566

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án Lam tóa ha (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

- Án ta phạ bà phạ truật đà ta phạ, đạt
ma ta phạ, bà phạ truật độ hám. (3 lần)

DÂNG HƯƠNG

Nguyên đem lòng thành kính,
Gởi theo đám mây hương,
Phưởng phất khắp mười phương,
Cúng dường ngôi Tam bảo.
Thệ trọn đời giữ đạo,
Theo tự tánh làm lành.
Cùng pháp giới chúng sanh,
Cầu Phật từ gia hộ:
Tâm Bồ đề kiên cố,
Chí tu học vững bền,
Xa bể khổ nguồn mê,
Chóng quay về bờ giác.

KỆ TÁN PHẬT

Đấng Pháp vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng,
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loài.
Quy y tròn một niệm,
Dứt sạch nghiệp ba kỳ,
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận.

QUÁN TƯỞNG

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn,
Lưới đế châu ví đạo tràng,
Mười phương Phật tỏa hào quang sáng
ngời.
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện.
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

LỄ PHẬT

Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư
không biến pháp giới quá, hiện, vị lai

thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền
Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (1 lạy)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta-bà
giáo chủ Điều ngự Bồn sư Thích-ca
Mâu-ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-lặc
tôn Phật, Đại trí Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát,
Đại hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ pháp chư
tôn Bồ-tát, Linh Sơn hội thượng Phật
Bồ-tát. (1 lạy)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây
Phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi
A-di-đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm
Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại nguyện
Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh tịnh Đại
hải chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯU HƯƠNG

Lò hương vừa bén chiên đàn,
Khắp xông pháp giới đạo tràng mười
phương
Hiện thành mây báu kiết tường,

Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thiên
Pháp thân toàn thể hiện tiền
Chứng minh hương nguyện phước liền
ban cho.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát
Ma-ha-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại bi Hội thượng Phật
Bồ-tát. (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi
tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đất na đa ra dạ da.
Nam mô a rị đa, bà lô kiết đế, thước bát
ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa
bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn
ra phạt duệ, số đất na đất toả.

Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị
da, bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng đà bà.
Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn
đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a
thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma
phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê,

lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề
tát đoả, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê
ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết môn,
độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà
da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra
da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục
đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra
sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm,
Phật ra xá da, hô lô hô lô, ma ra, hô lô
hô lô, hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô
rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà
dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni
na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tát đà dạ ta
bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà
dủ nghê thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta
bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết
ra a tát đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tát
đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
dạ, ta bà ha. Ma bà lợi thắng kiết ra dạ,
ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đà ra
dạ da. Nam mô a rị da bà lô kiết đế,

thước bàn ra dạ, ta bà ha. Ân, tất điện
đồ, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

Nam mô Bồn sư Thích-ca Mâu-ni
Phật. (3 lần)

KỆ KHAI KINH

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm màu.
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu.
Con nay nghe thấy chuyên trì tụng.
Nguyện hiểu Như Lai nghĩa nhiệm màu.
Nam mô Thập phương thường trụ Tam
Bảo. (3 lần)

HỒNG DANH BẢO SÁM

(Pháp sư Bất Động thuật)

1. TÁN THÁN CÔNG ĐỨC CHƯ PHẬT

Đại từ đại bi thương chúng sanh
Đại hỷ, đại xả cứu muôn loài,
Tướng tốt soi sáng tự trang nghiêm,
Đệ tử chúng con quy mạng lễ.

2. QUY Y TAM BẢO

Nam mô quy y Kim Cang Thượng sư.
Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.

3. PHÁT TÂM TỐI THƯỢNG THỪA

Con nay phát tâm chẳng vì tự cầu phước báo Nhân, Thiên cùng quả Thanh văn, Duyên giác, nhứt đến các quả vị Bồ tát trong quyền thừa.

Con chỉ y theo Tối thượng thừa phát tâm Bồ-đề, nguyện cùng chúng sanh trong pháp giới chung một lúc đồng chứng đặng quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

4. QUY Y VÔ TẬN TAM BẢO

Nam mô quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả các đức Phật

Nam mô quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả tôn Pháp.

Nam mô quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả Hiền Thánh Tăng.

5. XƯNG DƯƠNG 10 HIỆU CỦA PHẬT

Nam mô Như Lai, Ứng cúng, Chánh
Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế
Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự
Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế
Tôn.

6. LỄ 89 DANH HIỆU PHẬT

Nam mô Phổ Quang Phật.

Nam mô Phổ Minh Phật.

Nam mô Phổ Tịnh Phật.

Nam mô Đa Ma La Bát Chiên Đàn
Hương Phật.

Nam mô Chiên Đàn Quang Phật.

Nam mô Ma Ni Tràng Phật.

Nam mô Hoan Hỷ Tạng Ma Ni Bảo Tích
Phật.

Nam mô Nhất Thiết Thế Gian Nhạo Kiến
Thượng Đại Tinh Tấn Phật.

Nam mô Ma Ni Tràng Đăng Quang Phật.

Nam mô Huệ Cự Chiếu Phật.

Nam mô Hải Đức Quang Minh Phật.

Nam mô Kim Cang Lao Cường Phổ Tán
Kim Quang Phật.

Nam mô Đại Cường Tinh Tấn Đồng
Mãnh Phật.

Nam mô Đại Bi Quang Phật.

Nam mô Từ Lực Vương Phật.

Nam mô Từ Tạng Phật.

Nam mô Chiên Đàn Khốt Trang Nghiêm
Thắng Phật.

Nam mô Hiền Thiện Thủ Phật.

Nam mô Thiện Ý Phật.

Nam mô Quảng Trang Nghiêm Vương
Phật.

Nam mô Kim Hoa Quang Phật.

Nam mô Bảo Cái Chiếu Không Tự Tại
Lực Vương Phật.

Nam mô Hư Không Bảo Hoa Quang
Phật.

Nam mô Lưu Ly Trang Nghiêm Vương
Phật.

Nam mô Phổ Hiện Sắc Thân Quang
Phật

Nam mô Bất Động Trí Quang Phật.

Nam mô Hàng Phục Chúng Ma Vương
Phật.

Nam mô Tài Quang Minh Phật.

Nam mô Trí Huệ Thắng Phật.

Nam mô Di Lặc Tiên Quang Phật.

Nam mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu
Tôn Trí Vương Phật.

Nam mô Thế Tịnh Quang Phật.

Nam mô Long Chủng Thượng Tôn
Vương Phật.

Nam mô Nhật Nguyệt Quang Phật.

Nam mô Nhật Nguyệt Châu Quang Phật.

Nam mô Huệ Tràng Thắng Vương Phật.

Nam mô Sư Tử Hống Tự Tại Lực Vương
Phật.

Nam mô Diệu Âm Thắng Phật.

Nam mô Thường Quang Tràng Phật.

Nam mô Quang Thế Đăng Phật.
Nam mô Huệ Oai Đăng Vương Phật.
Nam mô Pháp Thắng Vương Phật.
Nam mô Tu Di Quang Phật.
Nam mô Tu Ma Na Hoa Quang Phật.
Nam mô Ưu Đàm Bát La Hoa Thủ Thắng
Vương Phật.
Nam mô Đại Huệ Lực Vương Phật.
Nam mô A Súc Tỳ Hoan Hỷ Quang Phật
Nam mô Vô Lượng Âm Thanh Vương
Phật.
Nam mô Tài Quang Phật.
Nam mô Kim Hải Quang Phật.
Nam mô Sơn Hải Huệ Tự Tại Thông
Vương Phật.
Nam mô Đại Thông Quang Phật.
Nam mô Nhất Thiết Pháp Tràng Mãn
Vương Phật.
Nam mô Thích-ca Mâu-ni Phật.
Nam mô Kim Cang Bất Hoại Phật.

Nam mô Bảo Quang Phật.
Nam mô Long Tôn Vương Phật.
Nam mô Tinh Tấn Quân Phật.
Nam mô Tinh Tấn Hỷ Phật.
Nam mô Bảo Hoả Phật.
Nam mô Bảo Nguyệt Quang Phật.
Nam mô Hiện Vô Ngu Phật.
Nam mô Bảo Nguyệt Phật.
Nam mô Vô Cấu Phật.
Nam mô Ly Cấu Phật.
Nam mô Đồng Thích Phật.
Nam mô Thanh Tịnh Phật.
Nam mô Thanh Tịnh Thích Phật.
Nam mô Ta Lưu Na Phật.
Nam mô Thủy Thiên Phật.
Nam mô Kiên Đức Phật.
Nam mô Chiên Đàn Công Đức Phật.
Nam mô Vô Lượng Cúc Quang Phật.
Nam mô Quang Đức Phật.
Nam mô Vô Ưu Đức Phật.

Nam mô Na La Diên Phật.

Nam mô Công Đức Hoa Phật.

Nam mô Liên Hoa Quang Du Hí Thần
Thông Phật.

Nam mô Tài Công Đức Phật.

Nam mô Đức Niệm Phật.

Nam mô Thiện Danh Xưng Công Đức
Phật.

Nam mô Hồng Diệm Đế Tràng Vương
Phật.

Nam mô Thiện Du Bộ Công Đức Phật.

Nam mô Đấu Chiến Thắng Phật.

Nam mô Thiện Du Bộ Phật.

Nam mô Châu Tráp Trang Nghiêm Công
Đức Phật.

Nam mô Bảo Hoa Du Bộ Phật.

Nam mô Bảo Liên Hoa Thiện Trụ Ta La
Thọ Vương Phật.

Nam mô Pháp Giới Tạng Thân A-di-đà
Phật.

7. SÁM HỐI TỘI LỖI

Các đức Phật Thế Tôn khắp trong tất cả thế giới như thế thường trụ tại trong đời, xin các đức Thế Tôn nên từ niệm con.

Hoặc đời này của con, hoặc đời trước của con, con từ vô thủy sanh tử nhần đến nay gây phạm các điều tội lỗi, hoặc tự mình làm hoặc bảo người làm, hoặc thấy người làm mình vui mừng theo.

Đồ vật của tháp, của hiện tiền Tăng, hay của tứ phương Tăng, hoặc tự mình lấy, hoặc bảo người lấy, hoặc thấy người lấy mình vui mừng theo.

Năm tội vô gián, hoặc tự mình làm, hoặc bảo người làm, hoặc thấy người làm mình vui mừng theo.

Mười điều bất thiện, hoặc tự mình phạm, hoặc bảo người phạm, hoặc thấy người phạm mình vui mừng theo.

Bao nhiêu tội chướng của con gây tạo ra, hoặc có che giấu hoặc không che giấu, đáng đoạ địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, cùng các ác thú khác, đoạ vào chốn biên địa, hạ hạ tiện, kẻ ác kiến.

Những tội chướng đáng bị đoạ vào các nơi khổ báo như thế, nay con đều sám hối.

8. HỒI HƯỚNG CĂN LÀNH

Nay các đức Phật Thế Tôn nên chứng biết cho con. Con lại đối trước các đức Phật Thế Tôn bạch lời này:

Hoặc đời này của con, hoặc đời khác của con đã từng làm việc bố thí, hay giữ gìn giới pháp trong sạch, nhẫn đến thí cho loài chim muông một vắt cơm.

Hoặc đã từng tu hạnh thanh tịnh có bao nhiêu căn lành, thành tựu chúng sanh có bao nhiêu căn lành, tu hành đạo Bồ-đề có bao nhiêu căn lành, cho đến đã

từng phát tâm vô thượng Phật trí có bao nhiêu căn lành; hiệp nhóm so đếm tính lường tất cả căn lành thấy đều hồi hướng về đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Các đức Phật trong thuở quá khứ, vị lai và hiện tại cách thức hồi hướng như thế nào, con cũng hồi hướng như thế đó.

9. TỔNG KẾT HAI ĐOẠN TRƯỚC

Những tội lỗi con đều sám hối.

Các phước lành con vội tùy hân (vui theo).

Với cùng thỉnh Phật công huân,

Trí mầu vô thượng nguyện thuần nên ngay.

Các đức Phật khứ, lai, hiện tại.

Trong chúng sanh thắng Đại Thánh vương.

Biển khơi công đức không lường.

Con nay quy mạng nguyện thường lễ tin.

10. LỄ KÍNH CHƯ PHẬT

Trong bao nhiêu mười phương cõi nước
Cả ba đời các đức Pháp vương
Con dùng ba nghiệp tịnh xương (sạch
tốt)

Khắp lễ tất cả mười phương vện tuyền
Sức thần oai Phổ Hiền hạnh nguyện.
Trước Như Lai khắp hiện tự thân,
Mỗi thân lại hiện trần thân,
Thân thân lễ khắp sát trần Thế Tôn.

11. XƯNG TÁN NHƯ LẠI

Trong một trần có trần số Phật.
Đều ở trong hội bậc thượng nhân.
Khắp cùng pháp giới mảy trần.
Sâu tin chư Phật đều thường đầy trong
Biển âm thanh đều dùng trọn vẹn,
Diệu ngôn từ vô tận khắp vang,
Vị lai cả kiếp thấy toàn (tất cả)
Ngợi khen Phật đức biển ngàn rất sâu!

12. QUẢNG TU CÚNG DƯỜNG

Tràng hoa đẹp rất xinh thơm ngát,
Cùng hương xoa, kỹ nhạc, lộng tàn,
Như kia đồ tốt trang hoàng,
Cúng dường chư Phật con toàn kính
dâng

Y tối thắng cùng hương tối thắng.

Với đuốc đèn, hương phẩn, hương xông
Đều nhiều như Diệu Cao Phong (núi
Tu-di).

Cúng dường chư Phật con đồng dâng
lên

Tâm thắng giải mong mên con dụng,
Phật ba đời thấy cũng tin kiên (tin chắc)
Đều nương hạnh nguyện Phổ Hiền,
Cúng dường chư Phật khắp miền mười
phương.

13. SÁM HỐI NGHIỆP CHƯỞNG

Các tội ác xưa con làm lỡ,
Do tham sân muôn thuở gây nên,
Từ thân ngữ ý sanh lên,
Nay con cả thấy đều bền sám luôn.

14. TÙY HỖ CÔNG ĐỨC

Bậc Nhị thừa: Học cùng Vô học,
Các chúng sanh khắp dọc mười phương
Như Lai Bồ-tát thấy toàn,
Có bao công đức con càng vui ưa.

15. THỈNH CHUYỂN PHÁP LUÂN

Thế gian đang trong mười phương nước
Lúc tối sơ thành được Bồ-đề,
Nay con đều thỉnh một bề,
Giảng truyền diệu pháp vũ về quần
sanh.

16. THỈNH PHẬT TRỤ THẾ

Các đức Phật muốn toan nhập diệt,
Con chí thành mãi miết ân cần:
Cúi mong ở mãi kiếp trần,
Làm cho lợi lạc khắp quần sanh linh.

17. PHỔ GIAI HỒI HƯỞNG

Bao nhiêu phước cúng dường, lễ tán,
Thỉnh ở đời cùng giảng pháp luân,

Vui theo, sám hối thiện căn,
Hồi sanh, hướng Phật, cao thẳng Bồ-đề.

18. QUY NHÂN THỪA VÀ TỔNG KẾT

Con nguyện đem đức đầy thắng lợi,
Hồi hướng chân pháp giới tối cao,
Tánh, tướng Tam Bảo thế nào,
Hải ấn Tam-muội dung vào Tục, Chân.
Biển công đức không lường như thế,
Nay con đều đem để hồi về:

Dưới cho muôn loại nương kè,
Cùng con đồng chứng Bồ-đề đạo chân
Bao nhiêu chúng nơi thân, khẩu, ý
Lòng mê lầm móng nghĩ sân, si,
Chê bai chánh pháp Mâu-ni
Thân tâm phạm quấy kể gì phải chằng
Như trên nghiệp chướng tội thâm,
Nguyện tiêu diệt hết ác tâm chằng còn
Trí huệ khắp đầy tròn pháp giới,
Độ chúng sanh chằng nại gian lao,
Hư không thế giới dầu hao,

Chúng sanh, phiền não với nào nghiệp
chung (cùng tận).

Nay con hồi hướng rộng lung,

Cũng như bốn pháp vô cùng vô biên!

NAM MÔ ĐẠI HẠNH PHỔ HIỀN BỒ TÁT
MA-HA-TÁT (3 lần).

SÁM HỐI SÁU CĂN

Chí tâm sám hối.

Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay;

Bỏ mất bản tâm, không biết chánh đạo.

Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm;

Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.

1. NGHIỆP CĂN MẮT LÀ:

Nhân ác xem kỹ, nghiệp thiện coi khinh;

Làm nhận hoa giả, quên ngấm trắng
thật.

Yêu ghét nổi dậy, đẹp xấu tranh giành.

Chợt mắt dỗi sanh, mờ đường chánh kiến.

Trắng qua xanh lại, tía phải vàng sai.

Nhìn lệch các thứ, nào khác kẻ mù

Gặp người sắc đẹp, liếc trộm nhìn ngang;

Loà mắt chưa sanh, bản lai diện mục.

Thấy ai giàu có, giương mắt mãi nhìn.

Gặp kẻ bần cùng, lơ đi chẳng đoái.

Người dưng chết chóc, nước mắt ráo khô;

Thân quyền qua đời, đầm đìa lệ máu.

Hoặc đến Tam Bảo, hoặc vào chùa chiền;

Gần tượng thấy kinh, mắt không thêm ngó.

Phòng Tăng điện Phật, gặp gỡ gái trai;

Mắt liếc mảy đưa, đam mê sắc dục.

Không ngại Hộ Pháp, chẳng sợ Long Thần;

Trố mắt ham vui, đầu chưa từng cúi.

Những tội như thế, vô lượng vô biên;
Đều từ mắt sanh, phải sa địa ngục.
Trải hằng sa kiếp, mới được làm người;
Dù được làm người, lại bị mù chột.

2. NGHIỆP CĂN TAI LÀ:

Ghét nghe chánh pháp, thích lắng lời tà;
Mê mất gốc chơn, đuổi theo ngoại vọng.
Sáo đàn inh ỏi, bảo khúc Long ngâm;
Văng vẳng mõ chuông, coi như ếch nhái.
Câu ví bài vè, bỗng nhiên để dạ;
Lời kinh câu kệ, không chút lắng tai.
Thoảng nghe khen hảo, khắp khởi mong
cầu;
Biết rõ lời lành, đâu từng ưng nhận.
Vài ba bạn rượu, năm bảy khách chơi;
Tán ngắn bàn dài, châu đầu nghe thích.
Hoặc gặp thầy bạn, dạy bảo đình ninh;
Những điều hiếu trung, che tai bỏ mặc.
Hoặc nghe tiếng xuyến, bỗng nảy lòng
dâm;
Nghe nửa câu kinh, liền như tai ngựa.

Những tội như thế, vô lượng vô biên;
Đầy ắp bụi trần, kể sao cho xiết.
Sau khi mạng chung, rơi ba đường ác;
Hết nghiệp thọ sanh, lại làm người điếc.

3. NGHIỆP CĂN MŨI LÀ:

Thường tham mùi lạ, trăm thứ ngạt ngào;

Chẳng thích chân hương, năm phần thanh tịnh.

Lan xông sạ ướp, chỉ thích tìm tòi;

Giới định hương huân, chưa từng để mũi.

Trầm đàn thiêu đốt, đặt trước Phật đài;

Nghềnh cổ hít hơi, trộm hương phẩy khói.

Theo dõi hương trần, Long Thần chẳng nề;

Chỉ thích mùi xằng, trọn không chán mỗi.

Mặt đào má hạnh, lôi kéo chẳng lìa;

Cây giác hoa tâm, xoay đi không đoái

Hoặc ra phố chợ, hoặc vào bếp sau;

Thấy bản thèm ăn, ưa nhờ kiếm nuốt.
Chẳng ngại tanh hôi, không kiêng hành
tỏi;

Mê mãi không thôi, như lợn nằm ổ.
Hoặc chảy nước mũi, hoặc hỉ đàm vàng;
Bôi cột quệt thêm, làm như đất sạch.
Hoặc say nằm ngủ, điện Phật phòng
Tăng;

Hai mũi thở hơi, xông kinh như tượng.
Ngửi sen thành trộm, nghe mùi thành
dâm;

Không biết không hay, đều do nghiệp
mũi.

Những tội như thế, vô lượng vô biên;
Sau khi mạng chung, đoạ ba đường khổ.
Trải nghìn muôn kiếp, mới được làm
người;

Dù được làm người, quả báo bệnh mũi.

4. NGHIỆP CĂN LƯỠI LÀ:

Tham đủ mọi mùi, thích xết ngon dở;
Ném hết các thứ, biết rõ béo gầy.

Sát hại sinh vật, nuôi dưỡng thân mình;
Quay rán cá chim, nấu hầm cầm thú.
Thịt tanh béo miệng, hành tỏi ruột xông;
Ăn rồi đòi nữa, nào thấy no lâu.
Hoặc đến đàn chay, cầu Thần lễ Phật;
Cổ cam bụng đói, đợi lúc việc xong.
Sáng sớm ăn chay, cơm ít nước nhiều;
Giống hệt người đau, gắng nuốt thuốc, cháo.
Mắt đầy mỡ thịt, cười nói hân hoan;
Rượu chúc cơm mời, nóng thay nguội đổi.
Bày tiệc đãi khách, cưới gả cho con;
Giết hại chúng sanh, vì ba tác lỗi.
Nói dối bày điều, thêu dệt bịa thêm;
Hai lỗi bồng sanh, ác khẩu dấy khởi.
Chửi mắng Tam Bảo, nguyên rửa mẹ cha;
Khinh khi Hiền thánh, lừa dối mọi người.
Chê bai người khác, che giấu lỗi mình;
Bàn luận cổ kim, khen chê này nọ.

Khoe khoang giàu có, lẳng nhục người
nghèo;

Xua đuổi Tăng-Ni, chửi mắng tôi tớ.

Lời dèm thuốc độc, nói khéo tiếng đàn;

Tô vẽ điều sai, nói không thành có.

Oán hờn nóng lạnh, phỉ nhổ non sông;

Tán dóc Tăng phòng, ba hoa Phật điện.

Những tội như thế, vô lượng vô biên;

Ví như cát bụi, đếm không thể cùng.

Sau khi mạng chung, vào ngục Bạt thiết;

Cày sắt kéo dài, nước đồng rót mãi.

Quả báo hết rồi, muôn kiếp mới sanh;

Dù được làm người lại bị cầm bắt.

5. NGHIỆP CĂN THÂN LÀ:

Tinh cha huyết mẹ, chung hợp nên hình;

Năm tạng trăm hài, cùng nhau kết hợp.

Chấp cho là thật, quên mất pháp thân;

Sinh dâm, sát, trộm bèn thành ba
nghiệp.

a. Nghiệp sát sinh là:

Luôn làm bạo ngược, chẳng khởi nhân từ;

Giết hại bốn loài, đâu biết một thể.

Làm hại cố giết, tự làm dạy người;

Hoặc tìm thầy bùa, đem về ếm đối.

Hoặc làm thuốc độc, để hại sinh linh;

Chỉ cốt hại người, không hề thương vật.

Hoặc đốt núi rừng, lấp cạn khe suối;

Buông chài bủa lưới, xuýt chó thả chim.

Thấy nghe tùy hỷ, niệm dấy tưởng làm;

Cử động vận hành, đều là tội lỗi.

b. Nghiệp trộm cắp là:

Thấy tài bảo người, thầm khởi tâm tà;

Phá khoá cạy then, sờ bao mò túi.

Thấy của thường trụ, lòng dấy khởi tham;

Trộm của nhà chùa, không sợ Thần giận.

Không những vàng ngọc, mới mắc tội to;

Ngọn cỏ cây kim, đều thành nghiệp trộm.

c. Nghiệp tà dâm là:

Lòng mê nhan sắc, mắt đắm phần son;
Chẳng đoái liêm trinh, riêng sanh lòng
dục.

Hoặc nơi đất Phật, chánh điện phòng
Tăng;

Cư sĩ gái trai, đụng chạm đùa giỡn.

Tung hoa ném quả, đập căng kè vai;

Khoét ngạch trèo tường, đều là dâm
nghệp.

Những tội như thế, vô lượng vô biên;

Đến lúc mạng chung, đều vào địa ngục.

Gái nằm giường sắt, trai ôm cột đồng;

Muôn kiếp tái sanh, lại chịu tội báo.

6. NGHIỆP CĂN Ý LÀ:

Nghĩ vợ nghĩ vẩn, không lúc nào dừng;

Mắc mưu tình trần, kẹt tâm chấp tướng.

Như tầm kéo kén, càng buộc càng bền;

Như bướm lao đèn, tự thiêu tự đốt.

Hôn mê chẳng tỉnh, điên đảo dối sanh;

Não loạn tâm thần, đều do ba độc.

a. Tội keo tham là:

Âm mưu ghen ghét, keo cú vét vợ;
Mười vốn ngàn lời, còn cho chưa đủ.
Của chứa tợ sông, lòng như hũ chảy;
Rót vào lại hết, nên nói chưa đầy.
Tiền mục lúa hư, không cứu đói rét;
Lụa là chất đống, nào có giúp ai.
Được người mấy trăm, chưa cho là
nhiều;
Mất mình một đồng, tưởng như hao lớn.
Trên từ châu báu, dưới đến tơ gai;
Kho đụn chất đầy, chưa từng bố thí.
Bao nhiêu sự việc, ngày tính đêm lo;
Khổ tứ lao thần, đều từ tham nghiệp.
b. Tội nóng giận là:
Do tham làm gốc, lửa giận tự thiêu;
Quắc mắt quát to, tiêu tan hoà khí.
Không riêng người tục, cả đến thầy tu;
Kinh luận tranh giành, cùng nhau công
kích.
Chê cả sư trưởng, nhiếc đến mẹ cha;
Cổ nhẩn héo vàng, lửa độc rực cháy.

Buông lời hại vật, cất tiếng hại người;
Không nhớ từ bi, chẳng theo luật cấm.
Bàn thiên tở Thánh, trước cảnh như
ngu;

Dầu ở cửa Không, chưa thành vô ngã.
Như cây sinh lửa, lửa cháy đốt cây ;
Những tội trên đây, đều do nghiệp giận.

c. Tội ngu si là:

Căn tánh đàn độn, ý thức tối tăm;
Chẳng hiểu tôn ti, không phân thiện ác.
Chặt cây hại mạng, giết gấu gãy tay;
Mắng Phật chuốc ương, phun Trời ướm
mặt.

Quên ơn quên đức, bội nghĩa bội nhân;
Không tỉnh không xét, đều do si nghiệp.
Những tội như thế, rất nặng rất sâu;
Đến lúc mạng chung, rơi vào địa ngục.
Trải ngàn muôn kiếp, mới được thọ
sinh;

Dù được thọ sinh, lại mắc ngu báo.
Nếu không sám hối, đâu được tiêu trừ;

Nay trước Phật đài, thấy đều sám hối.
NAM MÔ CẦU SÁM HỐI BỒ-TÁT
MA-HA-TÁT (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Đức Bồ-tát hiệu Quán Tự Tại,
Dầy công tu huệ mới mở mang!
Chân như một áng linh quang,
Chiếu soi năm uẩn đều không có gì.
Bát-nhã huệ soi đi khắp chốn,
Dứt mọi đường khổ khốn tai nạn!
Xá-lợi tâm chớ nghi nan,
Sắc kia nào khác cái không đâu mà!
Cái không nọ nào xa cái sắc,
Sắc là không, không sắc như nhau.
Thọ, tưởng, hành, thức khác đâu,
Chân không xét cũng một màu thể thôi
Này Xá-lợi nghĩ coi có phải?
Những pháp không xét lại thực là:
Chẳng sanh, chẳng dứt đó mà,

Sạch dơ, thêm bớt cũng là chân không
Ấy vậy phải xét thông mọi lẽ,
Như hư không sắc vẽ gì đâu?
Thọ, tưởng, hành, thức sạch lầu,
Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt còn đâu nương nhờ
Thân, ý cũng hững hờ như thế,
Lục trần kia cũng kể là không.
Đã không nhãn giới suốt thông
Đến ý thức giới cũng không thấy gì.
Vô vô minh nương chi mà có?
Bỏ tánh không soi nó phải tiêu!
Đã không lão tử hiểm nghèo,
Còn đâu già chết, hòng theo quấy rầy?
Khổ, Tập, Diệt, Đạo không thay!
Trí còn không có, đắc này được đâu?
Vô sở đắc là câu tuyệt diệu!
Bồ-tát xưa khéo liệu đường tu.
Chân không bỏ tánh như như,
Nhờ huệ Bát-nhã thật hư soi lầu!
Không ngăn ngại còn đâu lo sợ!
Mộng tưởng không tâm chẳng đảo điên

Chân như bốn tánh thiên nhiên,
Niết-bàn cõi ấy, chứng nên đạo màu!
Tam thể Phật ngôi cao chứng quả,
Thầy đều nhờ Bát-nhã tu nên.
Bát-nhã này rất thiêng liêng!
Ấy đại thần chú giúp nên đạo thiên.
Ấy thần chú đại minh sáng chói!
Chú vô thượng vọi vọi cao xa!
Vô đẳng đẳng chú ấy mà,
Gồm đủ thần lực thật là tối linh!
Những khổ não thên thên trừ hết,
Lời nói này chân thật chẳng ngoa.
Vậy nên Bát-nhã thuyết qua,
Này câu thần chú niệm ra như vậy:
Yết đế, yết đế, ba la yết đế,
Ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần)

VÃNG SANH THẦN CHÚ

Nam mô A-di-đà bà dạ. Đa tha dà
đa dạ. Đa diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A
di rị đa, tất đam bà tỳ. A di rị đa, tỳ ca lan

đế. A di rị đa, tỳ ca lan đa. Đà di ni, dà
dà na. Chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Di-đà thân Phật sắc vàng tươi,
Tướng tốt quang minh vẹn đủ mười.
Ánh sáng toả hình năm núi lớn,
Mắt trong tợ nước bốn nguồn khơi.
Hào quang hoá Phật bao nhiêu ức,
Bồ-tát hiện thân gấp mấy mươi.
Bốn tám lời nguyện mong độ chúng,
Hoa sen chín phẩm rước lên ngôi.
Nam mô Tây Phương Cực Lạc thế giới
Đại từ Đại bi A-di-đà Phật.
Nam mô A-di-đà Phật. (*Nhiều, ít tùy thời
gian*)
Nam mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3
lần)
Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)
Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải chúng
Bồ-tát. (3 lần)

Đệ tử kính lạy,
Đức Phật Thích-ca,
Phật A-di-đà,
Mười phương chư Phật,
Vô thượng Phật pháp,
Cùng Thánh Hiền Tăng,
Đệ tử lâu đời lâu kiếp,
Nghiệp chướng nặng nề,
Tham giận kiêu căng,
Si mê lầm lạc,
Ngày nay nhờ Phật,
Biết sự lỗi lầm,
Thành tâm sám hối,
Thề tránh điều dữ,
Nguyện làm việc lành,
Ngửa trông ơn Phật,
Từ bi gia hộ,
Thân không tật bệnh,
Tâm không phiền não,

Hằng ngày an vui tu tập,
Pháp Phật nhiệm màu,
Để mau ra khỏi luân hồi,
Minh tâm kiến tánh,
Trí huệ sáng suốt,
Thần thông tự tại,
Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng,
Cha mẹ, anh em,
Thân bằng quyến thuộc,
Cùng tất cả chúng sanh,
Đều trọn thành Phật đạo.

SÁM PHÁT NGUYỆN

Đệ tử chúng con từ vô thi
Gây bao tội ác bởi làm mê
Đắm trong sanh tử đã bao lần
Nay đến trước đài Vô Thượng Giác
Biển trần khổ lâu đời luân lạc
Vớ sanh linh vô số điều tàn
Sống u hoài trong kiếp lầm than
Con lạc lối không nhìn phương hướng
Đàn con dại từ lâu vất vưởng

Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng
Xin hướng về núp bóng từ quang
Lạy Phật Tổ soi đường dẫn bước
Bao tội khổ trong đường ác trước
Vì tham, sân, si mạn gây nên
Con hôm nay giữ trọn lời nguyện
Xin sám hối để lòng thanh thoát
Trí huệ quang minh như nhật nguyệt
Từ bi vô lượng cứu quần sinh
Ôi! Từ lâu ba chốn ngục hình
Giam giữ mãi con nguyện ra khỏi
Theo gót Ngài vượt qua khổ ải
Nương thuyền từ vượt khỏi ái hà
Nhớ lời Ngài, ”bờ giác không xa
Hành thập thiện cho đời tươi sáng
Bỏ việc ác, để đời quang đãng
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân”
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng
Con nguyện được sống đời rộng rãi
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi
Hình bóng Ngài cứu khổ chúng sanh

Để theo Ngài trên bước đường lành
Chúng con khổ, nguyện xin cứu khổ
Chúng con khổ, nguyện xin tự độ
Ngoài tham lam sân hận ngập trời
Phá si mê trí huệ tuyệt vời
Con nhớ đức Di-đà lạc quốc
Phật A-di-đà thân kim sắc
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu-di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hoá vô số Phật
Vô số Bồ-tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A-di-đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin đức Từ Bi tiếp độ.

PHÁT NGUYỆN QUY Y TAM BẢO

Đệ tử hôm nay quỳ trước điện

Chí tâm đánh lễ đấng Từ Tôn
Đã bao phen sanh tử dập dòn
Trôi lăn mãi trong vòng lục đạo
Thế Tôn đã đĩnh ninh di giáo
Mà con còn đắm đuối mê say
Mắt ưa xem huyễn cảnh hằng ngày
Tai thích tiếng mật đường dưa nịnh
Mũi quen ngửi mùi thơm bất tịnh
Lưỡi thèm dẹt lấm chuyện gay go
Thân ham dùng gấm vóc sa sô
Ý mơ tưởng bao la vũ trụ
Bởi lục dục lòng tham không đủ
Lấp che mờ trí tuệ từ lâu
Hôm nay con giác ngộ hồi đầu
Xin sám hối phôi bày tỏ rõ
Nguyện tội ác từ nay lìa bỏ
Chuyển sáu căn ra khỏi làm mê
Trước đài sen thành kính hướng về
Tịnh tâm ý quy y Tam Bảo
Phật giới cấm chuyên trì chu đáo
Dứt tận cùng cội rễ vô minh

Chí phàm phu tự lực khó thành
Cầu Đức Phật từ bi gia hộ
Dầu phải chịu muôn ngàn gian khổ
Con dốc lòng vì đạo hi sinh
Nương từ quang tìm đến bảo thành
Đặng tự giác giác tha viên mãn.

PHÁT NGUYỆN VÀ HỒI HƯỚNG

Quy mạng mười phương Vô Thượng
Giác

Pháp màu vi diệu khắp tuyên dương
Thánh Tăng bốn quả, tam thừa độ
Hiện hiện tay vàng nguyện xót thương
Ngược dòng chơn tánh từ lâu
Chúng con trôi nổi ở đầu sông mê
Biết đâu là chốn đường về
Bập bênh sóng nước không hề đoái lui
Nguyên nhân hữu lậu gây rồi
Bao nhiêu nghiệp chướng lâu đời tạo ra
Biết đâu nẻo chánh, đường tà?
Oan khiên nghiệp báo thật là nặng sâu

Nay con khẩn thiết cúi đầu
Phơi bày sám hối khẩn cầu Hồng Ân
Lòng thành cầu đáng Năng nhân
Từ bi cứu vớt trầm luân mọi loài
Nguyện cùng Thiện hữu xa khơi
Cùng lên bờ giác, lìa nơi náo nhốn
Kiếp này xin nguyện xây thêm
Cao tòa phước đức, vững bền đạo tâm
Chờ mong đạo nghiệp vun trồng
Từ bi trí tuệ nảy mầm tốt tươi
Kiếp sau xin được làm người
Sinh ra gặp pháp, sống đời chân tu
Dắt dìu nhờ bậc minh sư
Nương nhờ chánh tín, hạnh từ xuất gia
Lực căn tam nghiệp thuần hòa
Không vương tục lụy theo đà thế nhân
Theo đường tấn đạo nghiêm thân
Giữ gìn phạm hạnh, nghiệp trần lánh xa
Uy nghi phong độ sáng lòa
Lòng từ hộ mạng, trước là vi sinh
Lại thêm đầy đủ duyên lành

Bao nhiêu tai nạn biến thành như không
Bồ Đề nguyện quyết một lòng
Đài gương Bát Nhã chơn không hiện
tiền
Nghiêm tâm đạo hạnh tinh chuyên
Đại thừa liễu ngộ chứng truyền chơn
tâm
Thoát ngoài “kiếp hải” trầm luân
Hoằng khai lục độ hạnh môn cứu người
Pháp tràng dựng khắp nơi nơi
Lưới nghi phá hết trong ngoài sạch
không
Tà ma hàng phục đến cùng
Truyền đăng Phật pháp nối dòng vô
chung
Vâng làm Phật sự mười phương
Không vì lao nhọc bèn lòng tinh chuyên
Bao nhiêu tâm pháp diệu huyền
Thảy đều thông đạt, thoát nhiên độ mình
Nguyên đem phước huệ độ sinh

Chứng nên Phật quả, hoàn thành pháp thân

Tùy cơ ứng hiện cõi trần

Phân thân vô số, độ dần chúng sanh

Nước Từ rưới khắp nhưn thiên

Mênh mông biển hạnh lời nguyện độ tha

Khắp hòa thế giới gần xa

Diễn dương diệu pháp trước là hiện thân

Những nơi khổ trú trầm luân

Hòa quang chiếu diệu, báo thân tốt lành

Chỉ cần thấy dạng, nghe danh

Bao loài thoát khỏi cực hình đốn đau

Phát lời nguyện ước cao siêu

Muôn ngàn khổ địa thấy đều tiêu tan

Bao nhiêu nghiệp trái hàm oan

Bao nhiêu đau khổ trong hàng súc sanh

Đều nhờ Phật lực oai linh

Sương tan núi biếc, bình minh rạng ngời

Thuốc thang cứu giúp mọi người

Áo cơm cứu giúp cho đời bần dân

Bao nhiêu lợi ích hưng sùng

An vui thực hiện trong vòng trầm luân
Bao nhiêu quyền thuộc, oan thân
Cũng nguyên vượt biển trần gian nổi
chìm
Xa lìa ái nhiễm triền miên
Đoạn trừ những mối phược phiền thân
tâm
Vun trồng đạo nghiệp thiện nhân
Cùng bao loài khác, pháp thân hướng về
Hư không dù có chuyển di
Nguyện ta cũng chẳng có hề lung lay
Nguyện cầu vạn pháp xưa nay
Hoàn thành trí nguyện, đến nơi Bồ Đề.

HỒI HƯỚNG

Tụng kinh công đức vô biên
Xin đem hồi hướng mọi miền gần xa
Chúng sanh pháp giới bao la
Đều về Cực Lạc Di-đà Tây thiên.
Nguyện tiêu ba chướng não phiền
Nguyện khai trí tuệ vô biên sáng ngời
Nguyện trừ tội chướng bao đời
Hành theo Bồ-tát đời đời vị tha.
Nguyện sanh Tịnh độ Di-đà
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình
Hoa khai ngộ pháp Vô sanh
Cùng chư Bồ-tát bạn lành với ta.
Nguyện đem công đức tạo ra
Hướng về khắp cả gần xa hưởng nhờ
Con cùng muôn loại thân sơ
Đều thành Phật đạo, đến bờ an vui.

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Thập phương thường trụ
Tam Bảo.

Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều ngự
Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

Nam mô Tây phương Cực Lạc thế
giới Đại từ Đại bi A-di-đà Phật.

Tác đại chứng minh.

Giờ này đệ tử, cùng với đại chúng,
cung kính trước Phật, thành tâm đọc
tụng, kinh... Và xưng danh hiệu Phật.
Nguyện đem công đức này hồi hướng:
đạo Phật sáng thêm, xe Pháp thường
chuyển, gió hoà mưa thuận, đất nước
hưng thịnh, thế giới hoà bình, nhân dân
an lạc.

Thứ nguyện: Cầu an đệ tử cùng
chư thiện nam tín nữ, nghiệp chướng
tiêu trừ, tai qua bệnh khỏi, thân tâm an
lạc, thường được kiết tường, vạn sự như
ý, phát tâm Bồ-đề, quay về chánh đạo,

thấm nhuần mưa pháp, phước huệ song tu, gia quyến an khang, lòng tin Tam Bảo càng sâu, tâm từ đối chúng sinh tăng trưởng.

Lại nguyện: Cầu siêu hương linh cùng chư hương linh, cửu huyền thất tổ, các gia các tộc, chiến sĩ trận vong, đồng bào tử nạn, nương nhờ sức Phật, đến được đạo tràng, nghe kinh nghe Pháp, sớm thoát đường mê, sinh về Tịnh độ.

Khấp nguyện: Kẻ mất siêu thăng, người còn phúc lạc, âm dương lưỡng lợi, pháp giới nhân thiên, đồng thành Phật đạo.

Nam mô A-di-đà Phật!

TAM QUY

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, tất cả không ngại. (1 lạy)

Quý vị tải bản kinh này về tại trang:
chuatambaotamky.blogspot.com

